

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán và phân phối lợi nhuận năm 2016

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Hà Tĩnh được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội cổ đông lần thứ nhất ngày 21 tháng 5 năm 2015 và sửa đổi bổ sung năm 2016.

1. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Hà Tĩnh kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY ACA - Chi nhánh Miền Trung. Báo cáo tài chính năm 2016 đã được đăng tải trên Website: <http://capnuochatinh.vn>, bao gồm:

- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Báo cáo của Ban giám đốc;
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016;
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

(Kèm theo chi tiết một số chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo tài chính)

2. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phân phối lợi nhuận:

Kết quả kinh doanh năm 2016: Tổng số lỗ: 3.061,9 triệu đồng.

Trong đó: - Sản xuất nước sạch lỗ: 5.019,9 triệu đồng

- Các hoạt động khác lãi: 1.958 triệu đồng

Căn cứ Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích, tại Khoản d Mục 4, Điều 9 quy định: "Doanh nghiệp hạch toán riêng phần hoạt động kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật" và tại Điều 42- Điều lệ công ty đã sửa đổi bổ sung tại đại hội cổ đông thường niên năm 2016 (ngày 29/04/2016) do vậy phân lợi nhuận của các hoạt động khác lãi 2447,5 triệu đồng được nộp thuế và phân phối các quỹ của doanh nghiệp như sau:

Thuế TNDN phải nộp (20%): 489,5 triệu đồng

Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.850,7 triệu đồng

Quỹ thưởng VCQL: 107,3 triệu đồng

Phần lợi nhuận trên sau khi nộp thuế và chỉ trích lập được một phần các quỹ của doanh nghiệp; Năm 2016 chưa có lợi nhuận để chi trả cổ tức cho cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, HSDH.



Võ Ngọc Vinh

BÁO CÁO TÓM TẮT MỘT SỐ CHỈ TIÊU BÁO CÁO TÀI CHÍNH

NĂM 2016

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY ACA - Chi nhánh Miền Trung ngày 25/3/2017.

1/ Các chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu năm
I- TÀI SẢN NGẮN HẠN	45.496.295.263	64.599.807.704
1 Tiền và các khoản tương đương tiền	25.634.499.386	33.142.055.985
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	3.046.750.000	3.161.786.841
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	12.075.844.808	20.512.309.541
4. Hàng tồn kho	4.429.391.565	7.783.655.337
5. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	309.809.504	
II - TÀI SẢN DÀI HẠN	293.284.039.909	283.192.455.110
1. Tài sản cố định	287.701.587.575	260.802.594.573
1.1. TSCĐ hữu hình	287.404.892.695	260.478.115.980
- Nguyên giá	532.978.324.841	486.330.239.047
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(245.573.432.146)	(225.852.123.067)
1.2. TSCĐ vô hình	296.694.880	324.478.593
- Nguyên giá	526.262.338	474.573.926
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(229.567.458)	(150.095.333)
2. Tài sản dở dang dài hạn	1.426.012.284	18.725.125.663
3. Tài sản dài hạn khác	4.156.440.050	3.664.734.874
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	338.780.335.172	347.792.262.814
III - NỢ PHẢI TRẢ	142.928.935.914	144.246.751.022
1. Nợ ngắn hạn	57.473.162.524	50.670.820.622
- Trong đó: Nợ đến hạn trả (WB)	8.134.645.084	8.157.133.168
2. Nợ dài hạn (Ngân hàng WB)	85.455.773.390	93.575.930.400
IV - VỐN CHỦ SỞ HỮU	195.851.399.258	203.545.511.792
1. Vốn chủ sở hữu	195.851.399.258	202.670.511.792
1.1. Vốn góp của chủ sở hữu	204.008.930.000	204.008.930.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	204.008.930.000	204.008.930.000
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(8.157.530.742)	(1.338.418.208)
- LNST chưa phân phối năm trước	(3.137.654.476)	(1.338.418.208)
- LNST chưa phân phối năm nay	(5.019.876.266)	
3. Nguồn kinh phí và quỹ khác		875.000.000
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	338.780.335.172	347.792.262.814

2. Kết quả sản xuất năm 2016:

ĐVT: triệu đồng

Nội dung	TH Năm 2015	Năm 2016		Biến động so với (%)	
		Kế hoạch	Thực hiện	TH Năm 2015	KH Năm 2016
	(1)	(2)	(3)	(4)= (3)/(1)	(5)=(3)/(2)
A. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh					
1. Sản lượng sản xuất SP chủ yếu					
- Sản xuất nước sạch (1.000 m3)	9.325	10.070	10.353	111%	103%
B. Chỉ tiêu tài chính					
1. DT thuần về BH và cung cấp DV	97.151,1	88.563,0	87.305,5	90%	99%
2. Giá vốn hàng bán	71.436,7	71.054,0	60.944,5	85%	86%
3. LN gộp về BH và cung cấp D.vụ	25.714,4	17.509,0	26.361,0	103%	151%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	1.382,2	1.000,0	1.148,0	83%	115%
5. Chi phí tài chính (Trả lãi vay)	5.865,9	5.457,0	5.435,6	93%	100%
6. Chi phí bán hàng	15.168,7	18.379,0	17.010,8	112%	93%
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.057,1	9.032,0	8.172,7	90%	90%
8. Lợi nhuận thuần HĐKD	(2.995,0)	(14.359,0)	(3.110,1)		
9. Thu nhập khác	940,0	1.000,0	1.386,6		
10. Chi phí khác	526,5	850,0	848,9		
11. Lợi nhuận khác	413,5	150,0	537,7		
12. Tổng lợi nhuận trước thuế	(2.581,5)	(14.209,0)	(2.572,4)		
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.686,7		489,5		
14. Chi phí thuế TNDN hoãn lại					
15. Lợi nhuận sau thuế TNDN	(4.268,2)	(14.209,0)	(3.061,9)		

3/ Thực hiện nghĩa vụ Ngân sách Nhà nước:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số năm trước chuyển sang	Số phát sinh phải nộp	Số đã nộp trong năm	Số còn phải nộp
1. Thuế	2.037,2	1.936,0	3.501,4	471,7
- Thuế GTGT	317,8	1.284,9	1.595,8	7,0
- Thuế TNDN	1.686,7	489,5	1.761,0	415,2
- Thuế TNCN	24,2	36,5	24,2	36,5
- Thuế Tài nguyên	8,5	102,9	98,4	13,1
- Thuế đất, tiền thuê đất	-	11,0	11,0	-
- Các khoản thuế khác		11,0	11,0	-
2. Các khoản phải nộp khác	369,2	5.738,7	5.701,1	406,7
- Phí, lệ phí	369,2	5.738,7	5.701,1	406,7
Tổng cộng	2.406,4	7.674,6	9.202,5	878,5

4/ Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ:

Kết quả kinh doanh năm 2016: Tổng số lỗ:	3.061,9 triệu đồng.
Trong đó: - Sản xuất nước sạch lỗ:	5.019,9 triệu đồng
- Các hoạt động khác lãi:	1.958 triệu đồng

Căn cứ Nghị định số 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích, tại Khoản d Mục 4, Điều 9 quy định: "Doanh nghiệp hạch toán riêng phần hoạt động kinh doanh và thực hiện nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật" và tại Điều 42- Điều lệ công ty đã sửa đổi bổ sung tại đại hội cổ đông thường niên năm 2016 (ngày 29/04/2016) do vậy phần lợi nhuận của các hoạt động khác lãi 2447,5 triệu đồng được nộp thuế và phân phối các quỹ của doanh nghiệp như sau:

Thuế TNDN phải nộp (20%): 489,5 triệu đồng

Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.850,7 triệu đồng

Quỹ thưởng VCQL: 107,3 triệu đồng

Phần lợi nhuận trên sau khi nộp thuế và trích lập các quỹ, không còn để chi trả cổ tức cho cổ đông.

(Số trích Quỹ khen thưởng phúc lợi: 1.850,7 triệu đồng /mức quy định tối đa 3 tháng lương thực hiện $29.274/12*3=7.318$ triệu đồng, đạt khoảng 75% của một tháng lương).

Trích lập và sử dụng các quỹ:

Tổng số trích lập quỹ trong năm là 3.872,6 triệu đồng, gồm: lợi nhuận sau thuế năm 2015 chưa phân phối chuyển sang (đã được đại hội cổ đông thường niên 2016 thông qua) là 1.914,6 triệu đồng; tạm trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2016 là 1.958 triệu đồng.

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Dư đầu năm	Tăng trong năm			Số chi trong năm	Dư cuối năm
		Từ 11/6 đến 31/12/2015	Năm 2016	Tổng số		
1. Quỹ Đầu tư phát triển	-			-	-	-
2. Quỹ Khen thưởng phúc lợi	2.595,6	1.820,7	1.850,7	3.671,4	2.464,2	3.802,8
3. Quỹ thưởng VCQLDN	222,5	93,9	107,3	201,2	60,9	362,8
Cộng:	2.818,1	1.914,6	1.958,0	3.872,6	2.525,1	4.165,6